

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 10 – 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hải;

Bà Trần Thị Hằng Nga.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa:**
Ông Huỳnh Hữu Trọn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn U, sinh năm 1982 tại L.

Nơi cư trú: Số 69, ấp H, xã HT, huyện Tân Thạnh, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Giáo (Đã chết) và bà Trần Thị Lộ (Đã chết); Vợ tên Lương Thị Châu Khoa (đã ly hôn), có 02 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2001; Địa chỉ: ấp H, xã HT, huyện Tân Thạnh, tỉnh L (*Có mặt*);

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Trung Trực – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh L (*Có mặt*);

- Bị hại: Ông Đinh Văn Nh, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số 67/6, ấp BN, xã BTthành phố T, tỉnh L (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 15/5/2022, lực lượng Công an xã BTthành phố T, tỉnh L bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn U có hành vi trộm cắp tài sản tại thửa ruộng giáp với ngã tư đường Phan Đông Sơ và đường Nguyễn Thị Chử thuộc ấp BN, xã BTthành phố T, tỉnh L. Qua điều tra bị cáo B khai nhận đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ án thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 06/5/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62M4-5401 từ căn chòi ở tạm tại ấp Bình Trung 1, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố T, tỉnh L đến thửa ruộng giáp với ngã tư đường Phan Đông Sơ và đường Nguyễn Thị Chử thuộc ấp BN, xã BTthành phố T, tỉnh L. Sau đó bị cáo giấu xe ở bụi cây bên đường để thực hiện hành vi nhổ trộm cây mai, dừa mới trồng của anh Đinh Văn Nh. Do trước đó bị cáo làm thuê gặt thửa ruộng trên nên phát hiện thửa ruộng có trồng nhiều cây mai, dừa nhưng không có người trông coi. Bị cáo quan sát xung quanh không có ai thì lén lút thực hiện hành vi nhổ trộm 160 cây mai cao từ 90cm - 100cm của anh Nhỏ. Sau khi nhổ xong, bị cáo dùng dây buộc thành bó để lên xe mô tô chở về căn chòi tạm tại ấp Bình Trung 1, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố T, tỉnh L ươm cho cây lớn để bán.

Vụ án thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 10/5/2022, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi nhổ trộm 230 cây mai cao từ 90cm – 100cm và 10 cây dừa cao khoảng 100cm tại thửa ruộng trên của anh Đinh Văn Nh. Sau khi nhổ xong, bị cáo dùng dây buộc thành bó để lên xe mô tô biển số 62M4-5401 chở về căn chòi tạm tại ấp Bình Trung 1, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố T, L ươm cho cây lớn để bán.

Vụ án thứ ba: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2022, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi nhổ trộm 186 cây mai cao từ 90cm – 100cm và 05 cây dừa cao khoảng 100cm tại thửa ruộng trên của anh Đinh Văn Nh. Sau khi nhổ xong, bị cáo dùng dây buộc thành bó để lên xe mô tô biển số 62M4-5401 chở về căn chòi tạm tại ấp Bình Trung 1, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố T, L ươm cho cây lớn để bán.

Vụ án thứ tư: Khoảng 19 giờ ngày 15/5/2022, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi nhổ trộm 430 cây mai cao từ 90cm – 100cm và 02 cây dừa cao khoảng 100cm tại thửa ruộng trên của anh Đinh Văn Nh. Sau khi nhổ xong, bị cáo dùng dây buộc thành bó để lên xe mô tô biển số 62M4-5401 chuẩn bị chở về căn chòi tạm tại ấp

Bình Trung 1, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố T, tỉnh L thì bị anh Đinh Văn Nh phát hiện hô lên: “Trộm, trộm”. Lúc này, bị cáo hoảng sợ bỏ chạy để lại xe và bơi qua mương nước trốn trong ruộng thanh long của người dân cách đó khoảng 200 mét thì bị người dân và lực lượng Công an xã Bình Tâm phát hiện bắt giữ.

Tang vật bị thu giữ:

- 1006 cây mai vàng cao khoảng 90cm – 100cm và 17 cây dừa cao khoảng 01 mét.

- 01 xe mô tô biển số 62M4 – 5401.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 430 cây mai vàng cao 90cm đến 100 cm và 02 cây dừa cao khoảng 01 mét tại thời điểm ngày 15/5/2022 có giá trị là 6.610.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 160 cây mai vàng cao 90cm đến 100 cm tại thời điểm ngày 06/5/2022 có giá trị là 2.400.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 230 cây mai vàng cao 90cm đến 100cm và 10 cây dừa cao khoảng 01 mét tại thời điểm ngày 10/5/2022 có giá trị là 4.250.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản TP.T kết luận: 186 cây mai vàng cao 90cm đến 100cm và 05 cây dừa cao khoảng 01 mét tại thời điểm ngày 14/5/2022 có giá trị là 3.190.000đ.

Cáo trạng số 03/CT-VKSTA ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn U khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định và không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”, về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, q khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trao trả 1006 cây mai vàng cao khoảng 90cm – 100cm và 17 cây dừa cao khoảng 01 mét cho bị hại Đinh Văn Nh.

- Đối với xe mô tô loại Dream biển số 62M4 – 5401, màu đen do bị cáo Nguyễn Văn U sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả giám định số khung, số máy không phát hiện đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép. Qua tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố T tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đinh Văn Nh đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu gì.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Ông đồng ý với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn U. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế mới dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn vợ và phải nuôi con nhỏ. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành thật khai nhận hành vi phạm tội. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Bị hại anh Đinh Văn Nh vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Vào các ngày 06/5/2022, 10/5/2022, 14/5/2022, 15/5/2022, tại thửa ruộng giáp với Ngã tư đường Phan Đông Sơn và đường Nguyễn Thị Chữ thuộc ấp BN, xã BTthành phố T, tỉnh L, bị cáo Nguyễn Văn U đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 1006 cây mai vàng cao khoảng 90cm – 100cm và 17 cây dừa cao khoảng 100cm của anh Đinh Văn Nh với tổng giá trị tài sản là 16.450.000đ. Do đó, đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn U đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì tham lam, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở bất cẩn của người khác để chiếm đoạt tài sản, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả 04 lần đều đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù từ 06 tháng đến 12 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trao trả 1006 cây mai vàng cao khoảng 90cm – 100cm và 17 cây dừa cao khoảng 01 mét cho bị hại Đinh Văn Nh là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô loại Dream biển số 62M4 – 5401, màu đen do bị can Nguyễn Văn U sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả giám định số khung, số máy không phát hiện đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép. Qua tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố T tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đinh Văn Nh đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi Nhận :

- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan